

Số: 48 /2025/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Môi trường
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 30/2016/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2025 và bãi bỏ các quyết định: Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

~~Nơi nhận~~

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ NNMT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Nước sạch và Môi trường,**

thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG; NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Nước sạch và Môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Trung tâm Nước sạch và Môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở riêng.

3. Trung tâm Nước sạch và Môi trường thực hiện chức năng về lĩnh vực cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; quan trắc diễn biến môi trường, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn, đa dạng sinh học; khảo sát, thu thập số liệu, điều tra cơ bản về tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; cung cấp các dịch vụ công về cấp nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, quan trắc tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, trung hạn và hàng năm về nước sạch; vệ sinh môi trường nông thôn; phương thức quản lý, mô hình quản lý cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường kế hoạch công tác năm và trung hạn, kế hoạch đầu tư xây dựng và chiến lược phát triển Trung tâm; chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chương trình, dự án thành phần về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Xây dựng chương trình, mạng lưới quan trắc tài nguyên môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và môi trường, đa dạng sinh học; tổ chức thực

hiện quan trắc theo chương trình, mạng lưới đã được phê duyệt. Quản lý, vận hành phòng thí nghiệm, trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh và Trung tâm Điều hành ghi nhận dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Phối hợp thu nhận, xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định; tích hợp, kết nối, chia sẻ với cơ quan dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường.

4. Thực hiện phân tích, thử nghiệm về chất lượng môi trường theo quy định pháp luật.

5. Thực hiện sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch nông thôn; quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn được giao; tổ chức thi công xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình cấp nước sạch nông thôn phù hợp với năng lực của Trung tâm theo quy định pháp luật.

6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư chương trình, dự án nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được cấp có thẩm quyền giao theo quy định pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động, hướng dẫn Nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn tại địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia các chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về tài nguyên, môi trường, đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu; tham gia ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường; tổ chức quan trắc, giám định tài nguyên, môi trường khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước. Tham gia tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về bảo vệ tài nguyên, môi trường, quan trắc môi trường, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn.

9. Tham gia tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá, phân loại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; điều tra, đánh giá các khu vực bị ô nhiễm môi trường; sự cố môi trường, sự cố tràn dầu, đa dạng sinh học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; điều tra, khảo sát, đo đạc và thu thập số liệu phục vụ công tác quản lý tài nguyên và môi trường theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc tài nguyên và môi trường; quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn. Điều tra, đánh giá tài nguyên nước; điều tra hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; điều tra đánh giá đa dạng sinh học.

10. Phối hợp lập quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học, quy hoạch tài nguyên nước và các quy hoạch ngành liên quan phục vụ công tác quản lý tài nguyên và môi trường. Phối hợp, tham gia xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo các chỉ tiêu thống kê môi trường; báo cáo công tác

bảo vệ môi trường hằng năm, báo cáo chuyên đề môi trường, báo cáo sự cố môi trường, báo cáo ứng phó biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học theo yêu cầu.

11. Tham gia thực hiện, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và điều tra cơ bản của các đề tài, dự án, nhiệm vụ về xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng các thành phần môi trường; quan trắc tài nguyên và môi trường; quản lý, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên; biến đổi khí hậu; bảo tồn gen và đa dạng sinh học trong dịch vụ sự nghiệp công.

12. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của Trung tâm; tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội thi, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện hợp tác quốc tế, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương; tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật, điều tra thống kê về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

15. Thu thập, xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phục vụ quản lý nhà nước theo quy định pháp luật. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ; kết quả thực hiện các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được giao với Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

16. Tư vấn, dịch vụ; liên doanh, liên kết cung ứng dịch vụ công; nhập khẩu thiết bị, vật tư, sản phẩm, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phù hợp với năng lực chuyên môn, lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện tư vấn, dịch vụ

a) Thực hiện quan trắc các thành phần tài nguyên và môi trường theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm, theo nhiệm vụ do Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc cơ quan có thẩm quyền đặt hàng, giao nhiệm vụ, nhằm thu thập, phân tích, xử lý các số liệu về các thành phần môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

b) Tư vấn khảo sát, lập dự án, thiết kế kỹ thuật và dự toán, lập báo cáo đầu tư, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật của các dự án đầu tư liên quan đến tài nguyên và môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ thu mẫu phục vụ công tác thẩm định phí nước thải, chất thải rắn, ứng phó các sự cố về môi trường trên địa bàn tỉnh;

d) Cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công về tài nguyên và môi trường:

Tư vấn, lập hồ sơ, thủ tục về môi trường: Đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường sơ bộ, đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố về môi trường;

Tư vấn, lập hồ sơ đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học; hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

Tư vấn, lập hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò, khai thác sử dụng nước dưới đất; cấp lại giấy phép tài nguyên nước; chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước; tư vấn lập hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác nước mặt;

Tư vấn, lập hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác nước mặt;

Tư vấn, lập hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò, quyền khai thác khoáng sản; hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ; hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Tư vấn, lập hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản, hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, hồ sơ xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Tư vấn, lập các báo cáo: Báo cáo về công tác bảo vệ môi trường định kỳ, đột xuất; báo cáo khai thác, sử dụng tài nguyên nước; báo cáo về đa dạng sinh học; báo cáo về khí tượng thủy văn và các báo cáo khác theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân;

Xử lý và kiểm soát ô nhiễm; nghiên cứu ứng dụng, kỹ thuật về môi trường, tư vấn và thiết kế hệ thống xử lý chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn);

Đo đạc, thu mẫu và phân tích - thử nghiệm các thành phần môi trường;

Các dịch vụ liên quan khác về tài nguyên và môi trường.

đ) Lập báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo công tác quan trắc các thành phần tài nguyên và môi trường, báo cáo chuyên đề về môi trường;

e) Thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn thiết kế, lập dự án, thi công, giám sát thi công, chuyển giao ứng dụng giải pháp công nghệ, kỹ thuật đối với các công trình thu gom, xử lý chất thải.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

20. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật, theo phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

21. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.

22. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

23. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC** **VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm Nước sạch và Môi trường có Giám đốc và các Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và các công việc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường khi có yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm;

c) Các Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo tiêu chuẩn chức danh của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với

Giám đốc, Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;
- b) Phòng Kế hoạch, Tài chính;
- c) Phòng Phân tích thử nghiệm;
- d) Phòng Quan trắc hiện trường;
- đ) Phòng Kỹ thuật.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm Nước sạch và Môi trường do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm Nước sạch và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm Nước sạch và Môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo cơ chế tự chủ tài chính quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu Quy định này không còn phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.